

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG
COTECCONS****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/2026/NQ-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 10 năm 2026

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG COTECCONS**

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020; Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp ngày 17/6/2025;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2026 số 02/2026/BBH-ĐHĐCĐ ngày 20/10/2026 của Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons.

QUYẾT NGHỊ**Điều 1. Thông qua các báo cáo thường niên năm tài chính 2026 như sau**

Đại hội đồng cổ đông thông qua các báo cáo thường niên năm tài chính 2026 như sau:

1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm tài chính 2026 và Kế hoạch hoạt động năm tài chính 2027.
2. Báo cáo hoạt động của từng thành viên Hội đồng quản trị độc lập: ông TAN Chin Tiong và ông Tống Văn Nga.
3. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm tài chính 2026 và Kế hoạch hoạt động năm tài chính 2027.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm tài chính 2026 nhất trí giao cho Hội đồng Quản trị của Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons tổ chức, điều hành Công ty thực hiện thành công các nội dung của Nghị quyết này.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ****BOLAT DUSENOV**

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG
COTECCONS****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03/2026/NQ-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 10 năm 2026

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG COTECCONS**

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020; Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp ngày 17/6/2025;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2026 số 02/2026/BBH-ĐHĐCĐ ngày 20/10/2026 của Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons.

QUYẾT NGHỊ**Điều 1. Báo cáo tài chính năm tài chính 2026 đã kiểm toán và kết quả kinh doanh năm tài chính 2026**

Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm tài chính 2026 đã kiểm toán và kết quả kinh doanh năm tài chính 2026 với các chỉ tiêu chính như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
1.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Đồng	34.339.621.317.795
2.	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	1.019.989.075.217
3.	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	788.387.654.043
4.	Tổng tài sản	Đồng	38.695.687.944.031
5.	Nguồn vốn chủ sở hữu	Đồng	9.652.381.832.998

Chi tiết của Báo cáo đã được công bố thông tin theo quy định và đăng trên trang điện tử của Công ty tại địa chỉ: <https://www.coteccons.vn/investor-relations-vn/>

Điều 2. Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành trái phiếu ra công chúng đã kiểm toán

Chi tiết của Báo cáo đã được công bố thông tin theo quy định và đăng trên trang điện tử của Công ty tại địa chỉ: <https://www.coteccons.vn/investor-relations-vn/>.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm tài chính 2026 nhất trí giao cho Hội đồng Quản trị của Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons tổ chức, điều hành Công ty thực hiện thành công các nội dung của Nghị quyết này.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

BOLAT DUSENOV

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG
COTECCONS****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 04/2026/NQ-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 10 năm 2026

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG COTECCONS**

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020; Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp ngày 17/6/2025;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2026 số 02/2026/BBH-ĐHĐCĐ ngày 20/10/2026 của Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons.

QUYẾT NGHỊ**Điều 1. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận**

Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận như sau:

STT	Diễn giải	Đơn vị tính	Giá trị
1	Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế theo Báo cáo tài chính hợp nhất đến 30/06/2026	Đồng	1.741.063.791.209
1.1	Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế theo Báo cáo tài chính hợp nhất đến 30/06/2025	Đồng	952.710.159.404
1.2	Lợi nhuận chưa phân phối năm tài chính 2026	Đồng	788.353.631.805
2	Phương án phân phối lợi nhuận		
2.1	Trích lập các quỹ	Đồng	0
2.2	Chia cổ tức bằng tiền: Mức cổ tức 25% (2.500 đồng/cổ phiếu)	Đồng	279.558.050.000
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn lại	Đồng	1.461.505.741.209

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm tài chính 2026 nhất trí giao cho Hội đồng Quản trị của Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons tổ chức, điều hành Công ty thực hiện thành công các nội dung của Nghị quyết này.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

BOLAT DUISENOV

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG
COTECCONSCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

---***---

Số: 05/2026/NQ-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 10 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG COTECCONS

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020; Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp ngày 17/6/2025;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2026 số 02/2026/BBH-ĐHĐCĐ ngày 20/10/2026 của Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons.

QUYẾT NGHỊ**Điều 1. Thông qua kế hoạch kinh doanh năm tài chính 2027 (01/7/2026 đến 30/6/2027)**

Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch kinh doanh năm tài chính 2027 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm tài chính 2027	Thực hiện năm tài chính 2026	Tăng trưởng
1.	Doanh thu hợp nhất	Tỷ đồng	42.000	34.340	+22%
2.	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	Tỷ đồng	1.050	788	+34%

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm tài chính 2026 nhất trí giao cho Hội đồng Quản trị của Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons tổ chức, điều hành Công ty thực hiện thành công các nội dung của Nghị quyết này.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**BOLAT DUISENOV**

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG
COTECCONSCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

---***---

Số: 06/2026/NQ-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 10 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG COTECCONS

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020; Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp ngày 17/6/2025;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2026 số 02/2026/BBH-ĐHĐCĐ ngày 20/10/2026 của Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua báo cáo thù lao Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm tài chính 2026 và thù lao năm tài chính 2027

1. Báo cáo tổng thù lao được chi trả cho HĐQT và BKS cho năm tài chính 2026 theo Điều 1.2, Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 06/2025/NQ-DHCD ngày 20/10/2025 là **2.916.000.000 đồng**. Chi tiết thù lao của từng thành viên được liệt kê và công bố tại Báo cáo tài chính kiểm toán năm tài chính 2026.
2. Tổng mức thù lao đối với thành viên HĐQT và BKS trong năm tài chính 2027 là **5.000.000.000 đồng**. Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT xác định mức thù lao cụ thể cho từng thành viên trong năm tài chính 2027 và mức tạm ứng cho các thành viên trong thời gian từ khi kết thúc năm tài chính 2027 đến khi ĐHĐCĐ thường niên tiếp theo.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm tài chính 2026 nhất trí giao cho Hội đồng Quản trị của Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons tổ chức, điều hành Công ty thực hiện thành công các nội dung của Nghị quyết này.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

BOLAT DUISENOV

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG
COTECCONS**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---***---

Số: 07/2026/NQ-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 10 năm 2026

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG COTECCONS**

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020; Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp ngày 17/6/2025;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2026 số 02/2026/BBH-ĐHĐCĐ ngày 20/10/2026 của Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2027

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn 01 Đơn vị kiểm toán trong nhóm 04 công ty kiểm toán quốc tế hàng đầu tại Việt Nam và đã được chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước là Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2027 (từ 01/07/2026 đến 30/06/2027), như sau:

1. Công ty TNHH PwC (Việt Nam)
2. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
3. Công ty TNHH KPMG
4. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm tài chính 2026 nhất trí giao cho Hội đồng Quản trị của Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons tổ chức, điều hành Công ty thực hiện thành công các nội dung của Nghị quyết này.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

BOLAT DUSENOV

**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG
COTECCONS**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---***---

Số: 08/2026/NQ-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 10 năm 2026

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG COTECCONS**

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020; Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp ngày 17/6/2025;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2026 số 02/2026/BBH-ĐHĐCĐ ngày 20/10/2026 của Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của các văn bản sau đây:

1. Điều lệ Công ty
2. Quy chế nội bộ về quản trị công ty
3. Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị
4. Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát

Nội dung sửa đổi, bổ sung chi tiết được trình bày tại các phụ lục kèm theo Nghị quyết này.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm tài chính 2026 nhất trí giao cho Hội đồng Quản trị của Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons tổ chức, điều hành Công ty thực hiện thành công các nội dung của Nghị quyết này.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

BOLAT DUISENOV



**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG
COTECCONS**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



Số: 09/2026/NQ-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 10 năm 2026

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG COTECCONS**

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020; Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp ngày 17/6/2025;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2026 số 02/2026/BBH-ĐHĐCĐ ngày 20/10/2026 của Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua việc triển khai phương án sử dụng cổ phiếu quỹ để bán cho người lao động (Chương trình ESOP 2025)

I. THÔNG TIN CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Tên tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons.
2. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons.
3. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
4. Mã chứng khoán: CTD
5. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
6. Tổng số cổ phiếu đã phát hành hiện tại (tại thời điểm trình ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2026): 114.026.467 cổ phiếu. Trong đó:
 - a. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 111.823.220 cổ phiếu.
 - b. Số lượng cổ phiếu quỹ: 2.203.247 cổ phiếu.

II. PHƯƠNG ÁN BÁN CỔ PHIẾU QUỸ CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG

1. Số lượng cổ phiếu đã phát hành tính đến trước thời điểm triển khai: 114.026.467 cổ phiếu. Trong đó:
 - a. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 111.823.220 cổ phiếu.
 - b. Số lượng cổ phiếu quỹ: 2.203.247 cổ phiếu.
2. Mục đích triển khai: Giữ chân nhân tài, hướng đến sự gắn bó lâu dài đối với các nhân sự chủ chốt trong Công ty và Công ty con.
3. Số lượng cổ phiếu quỹ dự kiến bán cho người lao động: 1.154.347 cổ phiếu (chiếm 1,03% tổng số cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm thực hiện).
4. Giá bán: 10.000 đồng/ cổ phiếu.
5. Tổng giá trị bán cổ phiếu quỹ dự kiến: 11.543.470.000 đồng.
6. Đối tượng được tham gia Chương trình ESOP 2025: Thành viên HĐQT, Thành viên Ban Tổng Giám đốc, các Cán bộ Quản lý chủ chốt và các cán bộ nhân viên khác của Công ty và các Công ty con (sau đây viết tắt là “Người lao động”).
7. Tiêu chuẩn đối với Người lao động được tham gia Chương trình ESOP 2025:
 - a. Đã ký Hợp đồng lao động chính thức với Công ty, Công ty con và Hợp đồng vẫn còn hiệu lực tại thời điểm Ủy ban chứng khoán nhà nước (UBCKNN) có công văn về việc nhận được báo cáo

Chương trình ESOP 2025 của Công ty (quy định này không áp dụng với các chức danh Thành viên HĐQT).

- b. Người lao động không thuộc một trong các trường hợp sau:
- Người lao động có đơn xin thôi việc, đơn phương chấm dứt Hợp đồng lao động; bị xử lý kỷ luật lao động hoặc đang trong thời gian chờ xử lý kỷ luật/chờ xem xét xử lý kỷ luật trong thời gian thực hiện Chương trình ESOP;
 - Người lao động đang tạm hoãn Hợp đồng lao động, đang nghỉ việc không lý do.
8. Nguyên tắc xác định số lượng cổ phiếu phân bổ cho Người lao động tham gia Chương trình ESOP 2025: Số lượng cổ phiếu được phân phối cho mỗi Người lao động được xác định trên cơ sở tổng hợp của hai Hệ số: Hệ số chức vụ và Hệ số quan trọng của vị trí.

a. Hệ số chức vụ:

- Hệ số chức vụ phản ánh trách nhiệm và cấp bậc quản lý của Người lao động trong cơ cấu tổ chức của Công ty.
- Hệ số chức vụ được tính theo chức vụ của Người lao động được tham gia Chương trình ESOP tính đến ngày HĐQT có quyết định triển khai phương án. Trường hợp Người lao động tham gia chương trình giữ nhiều hơn một chức vụ (kiêm nhiệm) thì hệ số chức vụ sẽ được lấy theo hệ số chức vụ cao nhất.

Stt	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu được phân bổ (cố định)
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	10.000
2	Thành viên Hội đồng quản trị	10.000
3	Tổng Giám đốc/ Phó Tổng Giám đốc/ Giám đốc điều hành/ Giám đốc vận hành	5.000
4	Giám đốc dự án/ Giám đốc phòng ban/ Chỉ huy trưởng cấp cao/ Kế toán trưởng/ Tổng Giám đốc Công ty thành viên/ Trợ lý điều hành	1.500
5	Quyền Giám đốc dự án/ Chỉ huy trưởng/ Trưởng phòng/ Trưởng ban	1.000
6	Trưởng bộ phận/ Quyền Chỉ huy trưởng/ Chỉ huy phó/ Quyền Chỉ huy phó/ Trưởng nhóm/ Giám sát chính	500
7	Nhân sự cống hiến lâu năm	100

b. Hệ số quan trọng của vị trí

Hệ số quan trọng của vị trí được xác định căn cứ vào:

- Vai trò dẫn dắt chiến lược, định hướng phát triển dài hạn của Công ty và dẫn dắt đội ngũ lãnh đạo cấp cao.
- Mức độ ảnh hưởng của vị trí đối với các quyết định quản trị trọng yếu và định hướng phát triển của Công ty.
- Mức độ ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh, hiệu quả hoạt động và việc thực hiện các mục tiêu chiến lược của Công ty.
- Mức độ yêu cầu về chuyên môn, kinh nghiệm và năng lực đối với vị trí.
- Khả năng dẫn dắt đổi mới, thúc đẩy chuyển đổi và tạo lợi thế cạnh tranh cho Công ty.
- Tính khan hiếm của nguồn nhân lực trên thị trường lao động và mức độ khó khăn trong việc thay thế vị trí.
- Tiềm năng tạo ra giá trị dài hạn, và đóng góp vào sự phát triển bền vững của Công ty.

Stt	Chức vụ	Loại									
		A	B	C	D	E	F	G	H	I	J
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	90.000	80.000	70.000	60.000	50.000	40.000	30.000	20.000	10.000	6.000
2	Thành viên Hội đồng quản trị	90.000	80.000	70.000	60.000	50.000	40.000	30.000	20.000	10.000	6.000
3	Tổng Giám đốc/ Phó Tổng Giám đốc/ Giám đốc điều hành/ Giám đốc vận hành	55.000	45.000	40.000	35.000	30.000	25.347	11.000	5.000	3.000	1.000
4	Giám đốc dự án/ Giám đốc phòng ban/ Chỉ huy trưởng cấp cao/ Kế toán trưởng/ Tổng Giám đốc Công ty thành viên/ Trợ lý điều hành	30.500	20.000	10.000	8.500	6.500	5.500	4.500	2.500	1.500	500
5	Quyền Giám đốc dự án/ Chỉ huy trưởng/ Trưởng phòng/ Trưởng ban	9.000	8.000	6.000	4.000	3.000	2.500	2.000	1.500	1.000	500
6	Trưởng bộ phận/ Quyền Chỉ huy trưởng/ Chỉ huy phó/ Quyền Chỉ huy phó/ Trưởng nhóm/ Giám sát chính	6.000	5.000	4.000	3.500	3.000	2.500	2.000	1.500	1.000	500
7	Nhân sự cống hiến lâu năm	400	380	360	350	300	250	200	150	100	50

Như vậy, dựa trên các hệ số trên, số lượng cổ phiếu phân bổ cho từng Người lao động được xác định theo công thức sau:

Số lượng cổ phiếu được phân bổ cho từng Người lao động = Số lượng cổ phiếu theo hệ số chức vụ + Số lượng cổ phiếu theo hệ số quan trọng của vị trí.

9. Thời gian thực hiện: Từ ngày ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2026 thông qua đến hết năm tài chính 2028 (30/06/2028) hoặc thời điểm khác theo quyết định của HĐQT và sau khi UBCKNN có công văn về việc nhận được đầy đủ báo cáo bán cổ phiếu quỹ cho người lao động của Công ty.
Sau khi kết thúc đợt bán cổ phiếu quỹ cho người lao động theo Chương trình ESOP 2025*, Công ty sẽ thực hiện chi trả cổ tức theo nội dung tại Tờ trình số 03.
10. Hạn chế chuyển nhượng: Trong vòng hai (02) năm kể từ ngày kết thúc đợt bán.
Quy định này không áp dụng đối với trường hợp cổ phiếu được Công ty mua lại theo Mục II.14.
11. Quyền và lợi ích phát sinh từ cổ phiếu được nhận phân bổ theo Chương trình ESOP 2025:
 - a. Trong thời gian hạn chế chuyển nhượng, Người lao động vẫn được hưởng đầy đủ các quyền và lợi ích của cổ đông phát sinh từ số cổ phiếu được nhận phân bổ theo Chương trình ESOP 2025, bao gồm quyền nhận cổ tức bằng tiền, cổ tức bằng cổ phiếu, cổ phiếu phát hành thêm từ việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu và các quyền khác theo quy định của pháp

- luật và Điều lệ Công ty, với điều kiện Người lao động là chủ sở hữu hợp pháp của số cổ phiếu đó tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền theo thông báo của Công ty.
- b. Số cổ phiếu phát hành thêm phát sinh từ số cổ phiếu được nhận phân bổ theo Chương trình ESOP 2025 do Công ty chi trả cổ tức bằng cổ phiếu và/hoặc phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu không thuộc diện hạn chế chuyển nhượng theo Chương trình ESOP 2025 và được tự do chuyển nhượng theo quy định của pháp luật.
12. Phương án xử lý trong trường hợp cổ phiếu không phân phối hết: Số cổ phiếu còn dư do Người lao động không đăng ký mua hoặc có đăng ký mua nhưng không nộp hoặc nộp không đủ tiền trong thời gian quy định, hoặc do trong khoảng thời gian từ lúc HĐQT thông qua danh sách Người lao động được tham gia Chương trình ESOP 2025 đến thời điểm UBCKNN công bố về việc nhận đủ hồ sơ Chương trình ESOP 2025, Người lao động không còn thuộc đối tượng và/hoặc không còn đủ tiêu chuẩn được tham gia Chương trình ESOP 2025 thì HĐQT toàn quyền quyết định, phân phối lại cho Người lao động khác theo Danh sách Người lao động đã được lựa chọn ban đầu với cùng mức giá bán. Số lượng cổ phiếu được phân phối lại sẽ bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định tại Mục II.10.
13. Phương án mua lại cổ phiếu của Người lao động nghỉ việc trong thời gian hạn chế chuyển nhượng: Ủy quyền cho HĐQT quy định cụ thể trong Quy chế Chương trình ESOP 2025 về phương án mua lại, bao gồm nhưng không giới hạn việc thông qua hình thức mua lại, số lượng mua lại, giá mua lại, thời gian thực hiện và các thủ tục liên quan khác trong quá trình triển khai thực hiện mua lại cổ phiếu. Số cổ phiếu mua lại sẽ được ghi nhận là cổ phiếu quỹ của Công ty và được bán lại theo Mục II.14.
14. Phương án bán ra số cổ phiếu được Công ty mua lại tại Mục II.13: Công ty được bán ra số cổ phiếu mua lại sau 24 giờ kể từ khi gửi báo cáo kết quả giao dịch mua lại cổ phiếu đến UBCKNN và công bố thông tin theo quy định. Ủy quyền cho HĐQT quy định chi tiết nội dung này tại Quy chế Chương trình ESOP 2025.
15. Phương án sử dụng vốn: Bổ sung vốn lưu động cho Công ty.
16. Nguồn vốn: Công ty sử dụng cổ phiếu quỹ để bán ưu đãi với giá 10.000 đồng/cổ phiếu cho người lao động. Phương thức xử lý chênh lệch giữa giá mua cổ phiếu quỹ và giá bán: được bù đắp từ thặng dư vốn cổ phần theo báo cáo tài chính kiểm toán hoặc soát xét gần nhất.
17. Phương án đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài: Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty là 50%. Giao và ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài sau khi bán không vượt mức tối đa theo quy định của pháp luật.
18. Phương thức giao dịch: Chuyển quyền sở hữu qua Tổng Công ty lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC).
- *Ngày kết thúc đợt bán cổ phiếu quỹ cho người lao động theo Chương trình ESOP 2025 là ngày kết thúc việc thu tiền mua cổ phiếu của người lao động.

III. ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc sau:

1. Lựa chọn thời điểm cụ thể để triển khai phương án sử dụng cổ phiếu quỹ để bán cho người lao động và thực hiện hoàn tất việc triển khai phương án sau khi UBCKNN có công văn về việc nhận được báo cáo bán số cổ phiếu quỹ này cho người lao động của Công ty.
2. Phê duyệt phương án đảm bảo việc sử dụng cổ phiếu quỹ để bán cho người lao động đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty tại thời điểm thực hiện.
3. Quyết định danh sách cán bộ nhân viên được tham gia Chương trình ESOP 2025 và số lượng cổ phiếu được mua của từng cán bộ nhân viên theo các Tiêu chuẩn và Nguyên tắc đã được ĐHQĐ phê duyệt.
4. Quyết định ban hành Quy chế Chương trình ESOP 2025 và có quyền sửa đổi Quy chế.

5. Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký thực hiện với UBCKNN và giải trình hồ sơ với UBCKNN. Đồng thời, HĐQT được chủ động điều chỉnh phương án để bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hồ sơ theo yêu cầu của UBCKNN và các cơ quan chức năng khác.
6. Xử lý số lượng cổ phiếu không được đăng ký mua hết (nếu có).
7. Quyết định và thực hiện tất cả các vấn đề, thủ tục cần thiết liên quan đến việc bán cổ phiếu quỹ cho Người lao động.

Lưu ý: Các Cơ quan nhà nước có thẩm quyền được đề cập tại Tờ trình này bao gồm cả các cơ quan kế nhiệm, cơ quan được tổ chức lại, đổi tên, hoặc các cơ quan có chức năng tương đương theo quy định của pháp luật tại thời điểm thực hiện.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm tài chính 2026 nhất trí giao cho Hội đồng Quản trị của Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons tổ chức, điều hành Công ty thực hiện thành công các nội dung của Nghị quyết này.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

BOLAT DUISENOV



**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG
COTECCONS**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---□□□---

Số: 10/2026/NQ-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 10 năm 2026

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG COTECCONS**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020; Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp ngày 17/6/2025;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2026 số 02/2026/BBH-ĐHĐCĐ ngày 20/10/2026 của Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty (Chương trình ESOP 2026)

I. THÔNG TIN CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Tên tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons.
2. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons.
3. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
4. Mã chứng khoán: CTD
5. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
6. Tổng số cổ phiếu đã phát hành hiện tại (tại thời điểm trình ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2026): 114.026.467 cổ phiếu. Trong đó:
 - a. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 111.823.220 cổ phiếu.
 - b. Số lượng cổ phiếu quỹ: 2.203.247 cổ phiếu.

II. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG CÔNG TY

1. Số lượng cổ phiếu đã phát hành tính đến trước thời điểm triển khai: 114.026.467 cổ phiếu. Trong đó:
 - a. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 112.977.567 cổ phiếu.
 - b. Số lượng cổ phiếu quỹ: 1.048.900 cổ phiếu.
2. Mục đích triển khai: Giữ chân nhân tài, hướng đến sự gắn bó lâu dài đối với các nhân sự chủ chốt trong Công ty và Công ty con.
3. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành tối đa: 1.500.000 cổ phiếu (chiếm 1,3% tổng số cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm phát hành).
4. Giá phát hành: 10.000 đồng/ cổ phiếu.
5. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 15.000.000.000 đồng.
6. Đối tượng được tham gia Chương trình ESOP 2026: Thành viên HĐQT, Thành viên Ban Tổng Giám đốc, các Cán bộ Quản lý chủ chốt và các cán bộ nhân viên khác của Công ty và các Công ty con (sau đây gọi tắt là “Người lao động”).
7. Tiêu chuẩn đối với Người lao động được tham gia Chương trình ESOP 2026:

- a. Đã ký Hợp đồng lao động chính thức với Công ty, Công ty con và Hợp đồng vẫn còn hiệu lực tại thời điểm Ủy ban chứng khoán nhà nước (UBCKNN) có công văn về việc nhận được báo cáo Chương trình ESOP 2026 của Công ty (quy định này không áp dụng với các chức danh Thành viên HĐQT).
 - b. Người lao động không thuộc một trong các trường hợp sau:
 - i. Người lao động có đơn xin thôi việc, đơn phương chấm dứt Hợp đồng lao động; bị xử lý kỷ luật lao động hoặc đang trong thời gian chờ xử lý kỷ luật/chờ xem xét xử lý kỷ luật trong thời gian thực hiện Chương trình ESOP;
 - ii. Người lao động đang tạm hoãn Hợp đồng lao động, đang nghỉ việc không lý do.
8. Nguyên tắc xác định số lượng cổ phiếu phân bổ cho Người lao động tham gia Chương trình ESOP 2026: Số lượng cổ phiếu được phân phối cho mỗi Người lao động được xác định trên cơ sở tổng hợp của hai Hệ số: Hệ số chức vụ và Hệ số quan trọng của vị trí.
- a. Hệ số chức vụ**
- Hệ số chức vụ phản ánh trách nhiệm và cấp bậc quản lý của Người lao động trong cơ cấu tổ chức của Công ty.
 - Hệ số chức vụ được tính theo chức vụ của Người lao động được tham gia Chương trình ESOP tính đến ngày HĐQT có quyết định triển khai phương án phát hành. Trường hợp Người lao động tham gia chương trình giữ nhiều hơn một chức vụ (kiêm nhiệm) thì hệ số chức vụ sẽ được lấy theo hệ số chức vụ cao nhất.

Stt	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu được phân bổ (cố định)
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	10.000
2	Thành viên Hội đồng quản trị	10.000
3	Tổng Giám đốc/ Phó Tổng Giám đốc/ Giám đốc điều hành/ Giám đốc vận hành	5.000
4	Giám đốc dự án/ Giám đốc phòng ban/ Chỉ huy trưởng cấp cao/ Kế toán trưởng/ Tổng Giám đốc Công ty thành viên/ Trợ lý điều hành	1.500
5	Quyền Giám đốc dự án/ Chỉ huy trưởng/ Trưởng phòng/ Trưởng ban	1.000
6	Trưởng bộ phận/ Quyền Chỉ huy trưởng/ Chỉ huy phó/ Quyền Chỉ huy phó/ Trưởng nhóm/ Giám sát chính	500
7	Nhân sự cống hiến lâu năm	100

b. Hệ số quan trọng của vị trí

Hệ số quan trọng của vị trí được xác định căn cứ vào:

- Vai trò dẫn dắt chiến lược, định hướng phát triển dài hạn của Công ty và dẫn dắt đội ngũ lãnh đạo cấp cao.
- Mức độ ảnh hưởng của vị trí đối với các quyết định quản trị trọng yếu và định hướng phát triển của Công ty.
- Mức độ ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh, hiệu quả hoạt động và việc thực hiện các mục tiêu chiến lược của Công ty.

- Mức độ yêu cầu về chuyên môn, kinh nghiệm và năng lực đối với vị trí.
- Khả năng dẫn dắt đổi mới, thúc đẩy chuyển đổi và tạo lợi thế cạnh tranh cho Công ty.
- Tính khan hiếm của nguồn nhân lực trên thị trường lao động và mức độ khó khăn trong việc thay thế vị trí.
- Tiềm năng tạo ra giá trị dài hạn, và đóng góp vào sự phát triển bền vững của Công ty.

Stt	Chức vụ	Loại									
		A	B	C	D	E	F	G	H	I	J
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	90.000	80.000	70.000	60.000	50.000	40.000	30.000	20.000	10.000	6.000
2	Thành viên Hội đồng quản trị	90.000	80.000	70.000	60.000	50.000	40.000	30.000	20.000	10.000	6.000
3	Tổng Giám đốc/ Phó Tổng Giám đốc/ Giám đốc điều hành/ Giám đốc vận hành	55.000	45.000	40.000	35.000	30.000	25.347	11.000	5.000	3.000	1.000
4	Giám đốc dự án/ Giám đốc phòng ban/ Chỉ huy trưởng cấp cao/ Kế toán trưởng/ Tổng Giám đốc Công ty thành viên/ Trợ lý điều hành	30.500	20.000	10.000	8.500	6.500	5.500	4.500	2.500	1.500	500
5	Quyền Giám đốc dự án/ Chỉ huy trưởng/ Trưởng phòng/ Trưởng ban	9.000	8.000	6.000	4.000	3.000	2.500	2.000	1.500	1.000	500
6	Trưởng bộ phận/ Quyền Chỉ huy trưởng/ Chỉ huy phó/ Quyền Chỉ huy phó/ Trưởng nhóm/ Giám sát chính	6.000	5.000	4.000	3.500	3.000	2.500	2.000	1.500	1.000	500
7	Nhân sự cống hiến lâu năm	400	380	360	350	300	250	200	150	100	50

Như vậy, dựa trên các hệ số trên, số lượng cổ phiếu phân bổ cho từng Người lao động được xác định theo công thức sau:

Số lượng cổ phiếu được phân bổ cho từng Người lao động = Số lượng cổ phiếu theo hệ số chức vụ + Số lượng cổ phiếu theo hệ số quan trọng của vị trí.

- Thời gian thực hiện: Từ ngày ĐHCĐ thường niên năm tài chính 2026 thông qua đến hết năm tài chính 2028 (30/06/2028) hoặc thời điểm khác theo quyết định của HĐQT.

10. Trình tự thực hiện: Chương trình ESOP 2026 được thực hiện sau khi (i) Kết thúc đợt bán cổ phiếu quỹ cho người lao động theo Chương trình ESOP 2025*; (ii) Hoàn tất việc chia cổ tức theo Tờ trình 03 và (iii) UBCKNN có công văn về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành Chương trình ESOP 2026.
 11. Hạn chế chuyển nhượng: Trong vòng hai (02) năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành. Quy định này không áp dụng đối với trường hợp cổ phiếu được Công ty mua lại theo Mục II.14.
 12. Quyền và lợi ích phát sinh từ cổ phiếu được phân bổ theo Chương trình ESOP 2026:
 - a. Trong thời gian hạn chế chuyển nhượng, Người lao động vẫn được hưởng đầy đủ các quyền và lợi ích của cổ đông phát sinh từ số cổ phiếu được nhận phân bổ theo Chương trình ESOP 2026, bao gồm quyền nhận cổ tức bằng tiền, cổ tức bằng cổ phiếu, cổ phiếu phát hành thêm từ việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu và các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, với điều kiện Người lao động là chủ sở hữu hợp pháp của số cổ phiếu đó tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền theo thông báo của Công ty.
 - b. Số cổ phiếu phát hành thêm phát sinh từ số cổ phiếu được nhận phân bổ theo Chương trình ESOP 2026 do Công ty chi trả cổ tức bằng cổ phiếu và/hoặc phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu không thuộc diện hạn chế chuyển nhượng theo Chương trình ESOP 2026 và được tự do chuyển nhượng theo quy định của pháp luật.
 13. Phương án xử lý trong trường hợp cổ phiếu không phân phối hết: Số cổ phiếu còn dư do Người lao động không đăng ký mua hoặc có đăng ký mua nhưng không nộp hoặc nộp không đủ tiền trong thời gian quy định, hoặc do trong khoảng thời gian từ lúc HĐQT thông qua danh sách Người lao động được tham gia Chương trình ESOP 2026 đến thời điểm UBCKNN công bố về việc nhận đủ hồ sơ phát hành Chương trình ESOP 2026, Người lao động không còn thuộc đối tượng và/hoặc không còn đủ tiêu chuẩn được tham gia Chương trình ESOP 2026 thì HĐQT toàn quyền quyết định, phân phối lại cho Người lao động khác theo Danh sách Người lao động đã được lựa chọn ban đầu với cùng mức giá phát hành. Số lượng cổ phiếu được phân phối lại sẽ bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định tại Mục II.11.
 14. Phương án mua lại cổ phiếu của Người lao động nghỉ việc trong thời gian hạn chế chuyển nhượng: Ủy quyền cho HĐQT quy định cụ thể trong Quy chế Chương trình ESOP 2026 về phương án mua lại, bao gồm nhưng không giới hạn việc thông qua hình thức mua lại, số lượng mua lại, giá mua lại, thời gian thực hiện và các thủ tục liên quan khác trong quá trình triển khai thực hiện mua lại cổ phiếu. Số cổ phiếu mua lại sẽ được ghi nhận là cổ phiếu quỹ của Công ty và được bán lại theo Mục II.15.
 15. Phương án bán ra số cổ phiếu được Công ty mua lại tại Mục II.14: Công ty được bán ra số cổ phiếu mua lại sau 24 giờ kể từ khi gửi báo cáo kết quả giao dịch mua lại cổ phiếu đến UBCKNN và công bố thông tin theo quy định. Ủy quyền cho HĐQT quy định chi tiết nội dung này tại Quy chế Chương trình ESOP 2026.
 16. Phương án sử dụng vốn: Bổ sung vốn lưu động cho Công ty.
 17. Phương án đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài: Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty là 50%. Giao và ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài sau khi phát hành không vượt mức tối đa theo quy định của pháp luật.
 18. Phương thức giao dịch: Chuyển quyền sở hữu qua Tổng Công ty lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC).
- * Ngày kết thúc đợt bán cổ phiếu quỹ cho người lao động theo Chương trình ESOP 2025 là ngày kết thúc việc thu tiền mua cổ phiếu của người lao động.

III. ĐĂNG KÝ, LƯU KÝ CHỨNG KHOÁN BỔ SUNG VÀ ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT CHỨNG KHOÁN BỔ SUNG

Thông qua việc đăng ký lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu thực tế phát hành theo Phương án phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty. Số cổ phiếu

nêu trên sẽ được đăng ký lưu ký bổ sung tại VSDC và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HSX).

IV. THÔNG QUA VIỆC TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ VÀ CHỈNH SỬA VỐN ĐIỀU LỆ, SỐ CỔ PHIẾU LƯU HÀNH TRONG ĐIỀU LỆ CÔNG TY

Thông qua việc tăng vốn điều lệ với số vốn điều lệ tăng thêm tùy thuộc vào số lượng cổ phiếu phát hành thành công. Giao cho HĐQT thực hiện các thủ tục tăng vốn điều lệ, sửa đổi điều lệ Công ty về nội dung tăng vốn điều lệ theo số lượng cổ phiếu phát hành thành công và thực hiện thủ tục điều chỉnh vốn điều lệ trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công Ty với Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh.

V. ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc sau:

1. Lựa chọn thời điểm cụ thể để triển khai Chương trình ESOP 2026.
2. Phê duyệt phương án đảm bảo việc triển khai Chương trình ESOP 2026 đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty tại thời điểm thực hiện.
3. Quyết định danh sách Người lao động được tham gia Chương trình ESOP 2026 và số lượng cổ phiếu được phân bổ của từng Người lao động theo các Tiêu chuẩn và Nguyên tắc đã được ĐHĐCĐ phê duyệt.
4. Quyết định ban hành Quy chế Chương trình ESOP 2026 và có quyền sửa đổi Quy chế.
5. Xử lý số lượng cổ phiếu không được đăng ký mua hết (nếu có).
6. Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký thực hiện với UBCKNN và giải trình hồ sơ với UBCKNN. Đồng thời, HĐQT được chủ động điều chỉnh phương án để bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hồ sơ theo yêu cầu của UBCKNN và các cơ quan chức năng khác.
7. Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm tại VSDC và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu tại HSX.
8. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ và thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi vốn điều lệ và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở Tài chính sau khi có công văn UBCKNN nhận được Báo cáo kết quả phát hành.
9. Tiến hành các thủ tục liên quan với UBCKNN, VSDC, HSX và Sở Tài chính thành phố Hồ Chí Minh.
10. Các vấn đề khác có liên quan đến việc phát hành cổ phiếu nhằm đảm bảo cho việc triển khai Chương trình ESOP 2026 thành công.
11. HĐQT được phân công, ủy quyền lại cho Chủ tịch HĐQT thực hiện một hoặc một số công việc nêu trên.

Lưu ý: Các Cơ quan nhà nước có thẩm quyền được đề cập tại Tờ trình này bao gồm cả các cơ quan kế nhiệm, cơ quan được tổ chức lại, đổi tên, hoặc các cơ quan có chức năng tương đương theo quy định của pháp luật tại thời điểm thực hiện.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm tài chính 2026 nhất trí giao cho Hội đồng Quản trị của Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons tổ chức, điều hành Công ty thực hiện thành công các nội dung của Nghị quyết này.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

BOLAT DUISENOV

